

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mức lãi suất cho vay tối thiểu
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thành lập Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp thông qua Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp tại văn bản số 09/QĐTPT-HĐQL ngày 28 tháng 4 năm 2026; ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản số 3207/STC-DN&KTTT ngày 24 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành mức lãi suất cho vay tối thiểu của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp quyết định mức lãi suất cho vay cụ thể đối với từng dự án, phương án vay vốn thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ theo quy định hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân

dân tỉnh; bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn, mức độ rủi ro, thời hạn cho vay và khả năng trả nợ của khách hàng vay vốn, nhưng không thấp hơn mức lãi suất cho vay tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Mức lãi suất cho vay tối thiểu được quy định như sau:

a) Mức lãi suất cho vay tối thiểu 6%/năm áp dụng đối với các dự án, phương án thuộc các lĩnh vực:

- Di dời, chuyển đổi hoạt động của các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ.

- Đầu tư dự án trang trại chăn nuôi tập trung; cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng cảng cá; khu dịch vụ hậu cần nghề cá; nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao.

- Đầu tư kho lạnh, cơ sở bảo quản nông sản sau thu hoạch; logistics kho lạnh, kho vận thủy sản.

- Đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư; xây dựng chung cư cho công nhân làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao; nhà ở cho công nhân; ký túc xá sinh viên và nhà ở cho các đối tượng chính sách xã hội; đầu tư xây dựng các khu đô thị chức năng (*bao gồm nhà trẻ, trường học, bệnh viện*) phục vụ công nhân, công chức, viên chức.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng bệnh viện (*bệnh viện kỹ thuật cao, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trung tâm dịch vụ y tế...*); đầu tư cơ sở sản xuất trang thiết bị y tế; đầu tư mua sắm máy móc, trang thiết bị y tế; đầu tư các cơ sở nuôi trồng, sản xuất dược liệu, dược phẩm; đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất dược liệu, dược phẩm.

- Dự án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về y tế.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo trường dạy nghề chất lượng cao, trường phổ thông trung học, trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, nhà trẻ.

- Đầu tư nhà đa năng, nhà luyện tập thể thao, sân vận động, hồ bơi.

- Đầu tư các trung tâm dưỡng lão; đầu tư công viên nghĩa trang.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà máy nước, mạng lưới đường ống cấp nước; trạm tăng áp và hệ thống ống truyền tải.

- Đầu tư mạng lưới cấp nước thứ cấp phục vụ cấp nước sinh hoạt nông thôn, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, đô thị.

- Đầu tư công trình thoát nước tại các đô thị.
- Đầu tư nhà máy xử lý rác; đầu tư khu xử lý chất thải rắn; đầu tư xe chuyên dùng vận chuyển rác thải.
- Đầu tư khu xử lý nước thải đô thị, khu dân cư.
- Đầu tư khu xử lý nước thải tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
- Các dự án về ứng phó với biến đổi khí hậu; dự án đổi mới thiết bị, công nghệ gắn với giảm ô nhiễm môi trường.
- Các dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học.
- Đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa được khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh.

b) Mức lãi suất cho vay tối thiểu 6,3%/năm áp dụng đối với các dự án, phương án thuộc các lĩnh vực:

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
- Đầu tư sản xuất công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản và dịch vụ phục vụ chế biến nông sản, thủy sản; đầu tư xây dựng, nâng cấp nhà máy chế biến nông sản, thủy sản công nghệ cao.
- Đầu tư dự án cơ khí chế tạo phục vụ sản xuất trong công nghiệp, nông nghiệp; đầu tư vào ngành cơ khí chế tạo công nghệ cao; đầu tư dự án đóng và sửa chữa phương tiện thủy; công nghiệp phụ trợ cho dệt may, da giày.
- Đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở, làng nghề giới thiệu và phát triển các ngành, nghề truyền thống; đầu tư kinh doanh các loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian.
- Đầu tư xây dựng, cải tạo khu du lịch sinh thái, khu du lịch, điểm du lịch, khu dịch vụ du lịch, khu vui chơi giải trí; đầu tư cải tạo, tu bổ các dự án - di tích lịch sử quốc gia; di tích Quốc gia đặc biệt; hệ thống di tích lịch sử gắn với tín ngưỡng thờ cúng.
- Đầu tư các trạm bơm nước thô và hệ thống ống truyền tải.
- Sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải.
- Đầu tư phát triển, cải tạo, nâng cấp lưới điện phân phối; đầu tư các trang thiết bị của các trạm biến áp, trạm chuyển đổi và phân phối; đầu tư các trạm sạc ô tô, xe buýt điện.
- Đầu tư ngầm hóa công trình điện; đầu tư di dời lưới điện.

- Đầu tư hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung, viễn thông, khu công viên phần mềm, khu công nghệ cao; các dự án trong khu công nghệ thông tin tập trung, viễn thông, khu công viên phần mềm, khu công nghệ cao.

- Các dự án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, viễn thông.

- Các dự án đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của doanh nghiệp.

- Đầu tư xây dựng trung tâm bưu chính.

c) Mức lãi suất cho vay tối thiểu 6,6%/năm áp dụng đối với các dự án, phương án thuộc các lĩnh vực:

- Đầu tư, nâng cấp, mở rộng cảng hàng hóa, cảng hành khách, bến thủy nội địa, bến tàu tổng hợp; đầu tư xây dựng mới các bến phà, bến khách ngang sông kết nối giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp, cải tạo bến bãi xe khách, xe hàng hóa; trạm dừng nghỉ trên cao tốc; cơ sở đào tạo và sát hạch giấy phép lái xe.

- Đầu tư, phát triển phương tiện vận tải hành khách công cộng.

- Đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo chợ tại vùng nông thôn, chợ đầu mối, chợ chuyên doanh; đầu tư xây dựng trung tâm thương mại, siêu thị; đầu tư xây dựng trung tâm thương mại kinh doanh nông - thủy sản.

- Đầu tư xây dựng khu tái định cư.

- Đầu tư, xây dựng hạ tầng Logistics (*bao gồm hệ thống đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hệ thống cảng biển, cảng cạn, cảng hàng không, các trung tâm logistics, trung tâm chia chọn, hệ thống kho bãi,...*).

3. Đồng tiền quy định cho vay: Việt Nam đồng.

4. Thời gian áp dụng:

a) Mức lãi suất cho vay tối thiểu quy định tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

b) Đối với các hợp đồng tín dụng đã ký kết và giải ngân trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký.

Điều 2. Hằng năm hoặc trong từng thời kỳ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm rà soát lại mức lãi suất cho vay tối thiểu đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh mức lãi suất cho vay tối thiểu để phù hợp với quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 962/QĐ-UBND-HC ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân tỉnh

Đồng Tháp (*trước hợp nhất*) về việc quy định mức lãi suất cho vay tối thiểu tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Trưởng ban Ban Kiểm soát, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Tháp;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.KT/HSĩ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng